

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Vĩnh Thủy

Thực hiện Công văn số 221/VPUBND-NC ngày 10/7/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tham mưu tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp; định hướng PBGDPL các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9; Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật: Giúp cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã Vĩnh Thủy nắm vững nội dung cơ bản, những điểm mới, các quy định quan trọng của các luật, nghị quyết mới.
- Phát huy hiệu quả thực thi pháp luật: Tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện các quy định pháp luật mới, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của xã.
- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về các quy định của pháp luật, đưa pháp luật vào thực tiễn của cuộc sống.
- Tiếp tục tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cơ quan, đơn vị trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xác định công tác này là nhiệm vụ chung của các ngành, các đơn vị.

2. Yêu cầu

- Đổi mới các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, phù hợp với đặc điểm tình hình mới hiện nay. Đảm bảo các quy định pháp luật mới ban hành, có phạm vi điều chỉnh rộng rãi, có tác động trực tiếp đến người dân, đến hoạt động quản lý nhà nước đều được triển khai phổ biến, tuyên truyền.
- Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phải được thực hiện rộng khắp, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, tiết kiệm, chú trọng đến hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao; phải gắn với nhiệm vụ đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn xã.

- Gắn công tác phổ biến giáo dục pháp luật với giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các hoạt động thiết thực, cụ thể; đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; gắn giáo dục pháp luật với giáo dục văn hóa, đạo đức, nhằm động viên, khơi dậy ý thức, trách nhiệm tự nghiên cứu, tự tìm hiểu và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

- Nội dung truyền thông phải thiết thực, dễ hiểu, dễ áp dụng; đảm bảo hiệu quả nhưng vẫn tiết kiệm nguồn lực.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; doanh nghiệp; người lao động; học sinh và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.

2. Phạm vi

Triển khai trên phạm vi toàn xã, tập trung vào các địa bàn có mức độ phổ biến, nhận thức pháp luật còn hạn chế.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

Tập trung truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật vào các luật, nghị quyết chính, trong đó tập trung đến các luật, nghị quyết có nội dung liên quan đến lĩnh vực:

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) (Phòng VH - XH);
2. Luật Nhà giáo (Phòng VH - XH);
3. Luật Việc làm (sửa đổi) (Phòng VH - XH);
4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam (Văn phòng HĐND&UBND);
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (Văn phòng HĐND&UBND);
6. Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi) (Phòng VH - XH);
7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (Văn phòng HĐND&UBND);

8. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Văn phòng HĐND&UBND);

9. Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi) (Phòng Kinh tế);

10. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Phòng Kinh tế);

11. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Phòng VH - XH);

12. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã);

13. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng (Ban CHQS);

14. Nghị quyết 203/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Văn phòng HĐND&UBND);

15. Nghị quyết về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (Văn phòng HĐND&UBND);

16. Nghị quyết về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (Phòng VH- XH);

17. Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi (Phòng VH - XH);

18. Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp (Phòng Kinh tế);

19. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) (Phòng Kinh tế);

20. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (Công an xã);

21. Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn (Công an xã).

Các luật, nghị quyết khác: Căn cứ tình hình thực tiễn và nhu cầu của địa phương, kịp thời cập nhật và truyền thông các luật, nghị quyết quan trọng khác có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống người dân và hoạt động của doanh nghiệp tại địa phương.

IV. HÌNH THỨC VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức hội nghị tại xã

- Tổ chức các hội nghị quán triệt, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác pháp luật, cán bộ nòng cốt tại các phòng chuyên

môn, đoàn thể và các thôn.

- Mời báo cáo viên cấp tỉnh tham gia truyền đạt.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng

- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như hệ thống đài truyền thanh, pa-nô, áp-phích, cổ động trực quan tại trung tâm xã và các thôn, các trường học.

- Trang thông tin điện tử của xã: Đăng tải các luật, nghị quyết; tóm tắt nội dung chính; giải đáp thắc mắc pháp luật trên Trang thông tin điện tử và Fanpage xã Vĩnh Thủy – Tỉnh Quảng Trị.

3. Phổ biến, giáo dục pháp luật tại các đơn vị sự nghiệp và các thôn

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên cơ sở trong việc lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật vào công tác hòa giải; từng bước xây dựng đội ngũ hòa giải viên cơ sở trở thành cầu nối giữa pháp luật với người dân trong từng vụ việc cụ thể.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, tọa đàm pháp luật theo nhóm đối tượng: nông dân, phụ nữ, đoàn thanh niên, học sinh, công chức, viên chức...

- Lồng ghép nội dung pháp luật trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi bộ, chi đoàn, chi hội từ đó hình thành thói quen tiếp cận và sử dụng pháp luật trong cộng đồng dân cư.

4. Biên soạn, phát hành tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật

- Biên soạn, in ấn các tài liệu dưới hình thức hỏi đáp, tờ rơi, cẩm nang, infographic về các luật, nghị quyết mới với nội dung đơn giản, dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Cung cấp tài liệu cho các cơ quan, đơn vị, các thôn phát hành rộng rãi đến người dân.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật như phát triển các ứng dụng di động, video clip ngắn, sử dụng mạng xã hội (Facebook, Zalo, YouTube...) để lan tỏa thông tin pháp luật.

- Xây dựng các chuyên mục, bài viết, video sinh động trên các nền tảng số.

- Khuyến khích người dân tương tác, phản ánh tình huống pháp lý từ thực tế cuộc sống để chính quyền địa phương hướng dẫn, giải đáp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của địa phương.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp khác để phục vụ công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND

- Tham mưu cho UBND xã ban hành các văn bản hướng dẫn, kế hoạch chi tiết triển khai.

- Trực tiếp biên soạn, phát hành tài liệu; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị chuyên đề; phân công và mời báo cáo viên phổ biến, tuyên truyền pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi tình hình thi hành pháp luật, quản lý dữ liệu PBGDPL.

- Tham mưu cho UBND xã thực hiện tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025.

2. Các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị để triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật có nội dung liên quan đến lĩnh vực mình quản lý.

- Phân công cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND&UBND và các đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền PBGDPL bằng các hình thức phù hợp; phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử và Fanpage của xã, các văn bản pháp luật thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của xã, các nội dung pháp luật mới theo Kế hoạch này và thực tiễn thi hành pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

3. Mặt trận và các đoàn thể

Căn cứ vào kế hoạch này và tình hình cụ thể của mỗi tổ chức xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật ban hành có liên quan đến hội viên, đoàn viên, thanh niên trực thuộc bằng các hình thức phù hợp; nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, có hiệu quả trong công tác PBGDPL ở cơ sở; tích cực vận động, chỉ đạo lực lượng tổ chức mình tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Quý III/2025

- Ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chỉ đạo biên soạn tài liệu, xây dựng chuyên mục.

2. Quý IV/2025

- Triển khai đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch.

- Tổ chức các đợt cao điểm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật theo chủ đề.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và đợt xuất.

- Định kỳ hàng quý, năm: Các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng HĐND&UBND để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND xã Vĩnh Thủy. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, các đoàn thể, phòng chuyên môn và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN, các đoàn thể xã;
- Công an, Quân sự xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Nam Sơn